

BÁO CÁO

**Kết quả giám sát chuyên đề của Ban Kinh tế - Xã hội
HĐND huyện 6 tháng cuối năm 2022**

Kính gửi: Kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Chương trình số 03/CTr-BKTXH, ngày 06/01/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về chương trình hoạt động giám sát, khảo năm 2022.

Thực hiện Thông báo số 42 /TB-HĐND, ngày 21 /10 /2022 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 5, HĐND huyện Đắk Hà, khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Công văn 90/TTHĐND –TH ngày 25/10/2022 về việc tham mưu các nội dung trình kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả hoạt động giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm 2022 và một số nội dung trọng tâm qua giám sát trình Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ

Trong 6 tháng cuối năm 2022, trên cơ sở Chương trình giám sát, khảo sát đã đề ra¹, Trong 6 tháng cuối năm 2022, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã chủ động, tích cực trong hoạt động khảo sát, giám sát, ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát, xây dựng kế hoạch và tổ chức 03 cuộc giám sát về: công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022; tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 của các đơn vị trường học trên địa bàn; triển khai thực hiện các kiến nghị của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện qua một số cuộc khảo sát, giám sát trong năm 2021 tại Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Chi cục Thuế Khu vực số 2 và UBND các xã, thị trấn.

¹ Chương trình số 03/CTr-BKTXH, ngày 06/01/2022.

Nhìn chung, hoạt động giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra; phương thức giám sát được chú trọng đổi mới, một số cuộc giám sát của Ban tích hợp với các Cuộc giám sát của Đoàn giám sát HĐND, Thường trực HĐND và các Ban Dân tộc và Ban Pháp chế HĐND huyện, qua đó đã tiết kiệm được thời gian, kinh phí nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc. Sau giám sát, Ban cũng đã chỉ ra những ưu điểm, những tồn tại, hạn chế, khó khăn của các đơn vị; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục các khó khăn, tồn tại một cách phù hợp².

II. MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM QUA GIÁM SÁT.

Qua các cuộc giám sát Chuyên đề của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, Đoàn giám sát đã xây dựng báo cáo kết quả giám sát (có các Báo cáo kèm theo). Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo một số kết quả trọng tâm, như sau:

1. Về giám sát việc thực hiện thu ngân sách năm 2022³.

1.1. Kết quả đạt được:

***Tại UBND Thị trấn:** UBND Thị trấn đã tích cực duy trì và khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, công tác quản lý thu ngân sách đảm bảo đúng quy định, có sự phối hợp giữa Chi Cục Thuế khu vực số 2 với đơn vị, do đó 8 tháng đầu năm các nguồn thu cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu HĐND huyện giao (đạt 71.52%), trong đó một số khoản thu đạt cao như: Các khoản thu hưởng 100% (Lệ phí môn bài): 470.000.000 đồng đạt (101,85%); Phí sử dụng tạm thời vỉa hè (75,72%); thu lệ phí trước bạ nhà đất: 459.351.262 đồng (đạt 145,83%). Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.547.688.500 đồng, đạt 62,29% KH (Thu bổ sung cân đối ngân sách: 2.158.800.000 đồng, đạt 58,33%; thu bổ sung có mục tiêu: 388.888.500 đồng, đạt 100%).

Thực hiện cơ bản tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, triển khai và duy trì thực hiện hệ thống công trực tuyến; tổ chức thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật.

*** Tại Chi Cục Thuế khu vực số 2:** Nhìn chung Chi cục Thuế khu vực 2 đã triển khai thực hiện tốt các văn bản của cấp trên về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm

² Kết quả giám sát tại: Báo cáo số: Báo cáo số 105 /BC-BKTXH ngày 4 /10/2022 về tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 của các đơn vị trường học trên địa bàn; báo cáo số 106 /BC-BKTXH ngày 13 /10/2022 về kết quả thực hiện giám sát công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022 của đoàn giám sát Ban KT- XH HĐND huyện; Báo cáo 123 /BC-BKTXH, ngày 14/11/2022 về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện các kiến nghị của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện qua một số cuộc khảo sát, giám sát trong năm 2021.

³ Tại UBND Thị Trấn và Chi cục Thuế khu vực số 2

vụ, giải pháp thực hiện phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, thực hiện đúng các quy định về thuế, phí và lệ phí theo Luật quản lý thuế 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, triển khai kịp thời các chính sách ưu đãi, miễn giảm, gia hạn tiền thuế và tiền sử dụng đất đến người nộp thuế⁴. Thường xuyên bám nắm địa bàn, kiểm tra, rà soát nguồn thu.

Triển khai thực hiện công tác khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế điện tử cho người nộp thuế, áp dụng sử dụng hóa đơn điện tử cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có nhu cầu sử dụng hóa đơn, đến thời điểm giám sát đạt 100% người nộp thuế sử dụng hóa đơn điện tử.

Thực hiện cơ bản hiệu quả công tác cải cách hành chính, tiếp nhận thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ thu năm 2022.

Qua báo cáo trong 8 tháng đầu năm một số nguồn thu đã đạt và vượt chỉ tiêu HĐND huyện giao. Thực hiện đến ngày 31/8/2022 được 129.088 triệu đồng⁽⁵⁾ đạt 86,66% dự toán tỉnh giao, đạt 79,21% dự toán huyện giao và bằng 119,52% so với cùng kỳ năm 2021; một số khoản thu đạt cao như: Thuế Công thương nghiệp - Dịch vụ ngoài quốc doanh: 46,288 triệu đồng, đạt 91,1% dự toán pháp lệnh và 87,65% dự toán, bằng 138,69% so với cùng kỳ năm 2021; Thu tiền sử dụng đất: được 16.052 triệu đồng, đạt 145,93% dự toán tỉnh giao, bằng 69,79% so với dự toán huyện giao, bằng 198,05% so với cùng kỳ năm 2021. Thu lệ phí trước bạ: 9.679 triệu đồng, đạt 96,79 % dự toán tỉnh giao và dự toán huyện giao, bằng 123,15% so với cùng kỳ năm 2021; Thuế thu nhập cá nhân đạt 202,57% so với dự toán; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 99% so với dự toán bằng 531,53% so với cùng kỳ.

1.1. Tồn tại, hạn chế:

***Tại UBND Thị trấn:** Trong 8 tháng đầu năm 2022 vẫn còn một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như: Thu sử dụng đất phi nông nghiệp: đạt 13,09%; lệ phí khác (chứng thực và hộ tịch): đạt 47,11% so với Nghị quyết HĐND huyện giao.

Chưa khai thác triệt để một số nguồn thu tại đơn vị như: Nguồn thu sử dụng đất phi nông nghiệp, hoạt động vận tải..., chưa phát huy vai trò của bộ phận một cửa trong thu lệ phí chứng thực.

⁴ Thực hiện giảm 20% số thuế GTGT phải nộp theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ước khoảng 5 tỷ đồng, Gia hạn tiền thuế và tiền thuế đất theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP cho 8 đối tượng tương ứng số tiền 1,1 tỷ đồng.

⁽⁵⁾ Cục Thuế là 16.010 triệu đồng; Chi cục Thuế là 18.085 triệu đồng

Năm 2022, HĐND Thị trấn không giao tăng dự toán thu so với ngân sách huyện giao là chưa đúng với quy định của Luật Ngân sách

1.3.Nguyên nhân:

Nguồn thu phí và lệ phí còn phụ thuộc rất lớn vào nhu cầu lựa chọn giao dịch, chứng thực hồ sơ của nhân dân.

Một số khoản thu huyện giao tăng hơn so với thực tế của đơn vị.

HĐND Thị trấn không giao tăng dự toán thu ngân sách vì các chỉ tiêu đã cao, trong khi một số chỉ tiêu các năm trước đều thu không đạt.

*** Tại Chi Cục Thuế khu vực số 2:**

Một số khoản thu đạt thấp như: thu sử dụng đất phi nông nghiệp: đạt 13,75% dự toán tỉnh giao và dự toán huyện giao, bằng 27,5% so với cùng kỳ năm 2021; Thu từ DNNN địa phương: 5.017,82 triệu đồng (đạt 49,4%) Thu khác ngân sách: 1.995 triệu đồng (đạt 60,45%).

Tình hình nợ thuế có giảm hơn nhiều so với đầu năm nhưng vẫn còn cao (3.404 triệu đồng) Trong đó nợ khó thu 437 triệu; nợ có khả năng thu là 2.967 triệu đồng. Có 05 doanh nghiệp có số tiền nợ thuế lớn vẫn chưa thu được⁶.

Công tác đăng ký thuế chưa tích cực trong công tác điều tra doanh thu của Hộ kinh doanh.

Nguồn thu thuế từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh (Công ty TNHH tinh bột sắn Tây nguyên Đắk Hà), 8 tháng đầu năm 2022 đơn vị chỉ phát sinh 1,6 tỷ đồng, giảm 21,7 tỷ đồng so với 8 tháng đầu năm 2021⁷.

Còn để tình trạng nợ thuế kéo dài đối với một số doanh nghiệp (Công ty TNHH Khoáng sản Phúc Thịnh Phát Total, Công ty TNHH kỹ thuật – xây dựng – Năng lượng sài gòn).

Ngân sách huyện tồn tạm ứng năm 2021 chuyển sang 2022 còn cao⁸, đến thời điểm giám sát chưa lập thủ tục hoàn ứng được.

2.Về giám sát tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 trên địa bàn huyện.

⁶ Công ty TNHH kỹ thuật – xây dựng – Năng lượng sài gòn Total:510.696.800; Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Phát Đạt Nguyễn Total:695.729.268 triệu đồng; Công ty TNHH MTV Thương Mại Xuất nhập khẩu Bắc Tây Nguyên Total:24.314.497 triệu đồng; Công ty TNHH Khoáng sản Phúc Thịnh Phát Total:206.305.888 triệu đồng

⁷ số thu đạt được trong 8 tháng đầu năm là do thu nợ từ năm 2021 chuyển sang.

⁸ 6.140,51 triệu đồng.

* **Ưu điểm:** Nhìn chung cơ sở vật chất và các điều kiện cho năm học mới cơ bản đảm bảo, có sự quan tâm, lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn, sự vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức đoàn thể và BQL thôn. Các công trình xây mới, sửa chữa đã hoàn thành theo đúng tiến độ; việc xây dựng, sửa chữa các công trình đã thực hiện xây dựng đảm bảo theo đúng nhiệm vụ thiết kế. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định về kiểm tra, giám sát. Các công trình xây mới, sửa chữa đã hoàn thành việc thi công và bàn giao cho các trường đưa vào sử dụng theo đúng mục đích.

Nhà trường đã chủ động sử dụng nguồn chi thường xuyên của đơn vị để sơn, sửa các phòng học và sửa chữa hư hỏng nhỏ (quạt, bóng điện, ghế học sinh). Huy động các nguồn lực để mua sắm, trang bị, kêu gọi, tài trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Chỉ đạo giáo viên tự làm đồ dùng đồ chơi, trang trí môi trường trong và ngoài nhóm lớp và các loại đồ dùng dạy học để phục vụ cho năm học. Tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên lao động, trồng hoa và trồng cây cảnh, cắt tỉa cây hoa, nhổ cỏ ở vườn trường, dọn dẹp, vệ sinh dụng cụ nhà bếp, bàn ghế học sinh, giặt rèm, lau cửa kính các lớp học đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

Các trường học trên địa bàn huyện thực hiện tuyển sinh theo Kế hoạch⁹ về tuyển sinh vào các lớp mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022- 2023, các đơn vị chủ động trong việc xây dựng kế hoạch; kết quả công tác tuyển sinh đạt tỷ lệ 100% ở các lớp mầm non, lớp 1 và lớp 6, cụ thể như sau:

2.1. Công tác lãnh đạo, tham mưu chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 và tuyển sinh trên địa bàn huyện

Phòng GD&ĐT; UBND các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch kiểm tra các điều kiện về vệ sinh trường học tại các trường, các điểm trường để chuẩn bị tốt cho công tác khai giảng năm học mới. Phòng GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trường tăng cường công tác bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất, các công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch một cách hiệu quả. Các đơn vị trường học đã tiết kiệm nguồn chi thường xuyên của đơn vị, đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, các nguồn thu hợp pháp khác, các nguồn tài trợ để mua sắm trang thiết bị, sửa chữa nhỏ đảm bảo cho công tác chuẩn bị năm học mới.

2.2. Sửa chữa cơ sở vật chất:

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện xin chủ trương tiến hành sửa chữa các phòng học là 4.300 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục¹⁰. Hoàn chỉnh hồ sơ mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công

⁹ số 38/KH-PGD&ĐT ngày 28/04/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo

¹⁰ Trường TH&THCS Ngọc Wang; Hạng mục: Sửa chữa Nhà học 2 phòng điểm trường thôn 8; Nhà vệ sinh điểm trường thôn Đăk Duông 2, điểm trường thôn Kon Jri và điểm trường thôn Kon Gu; Trường TH&THCS xã Đăk Ui; Hạng mục: Sửa chữa Nhà học 6 phòng 2 tầng; Nhà học 4 phòng và Nhà học 2 phòng; Trường THCS Chu Văn An; Hạng mục: Sửa chữa nhà học 24 phòng và các phòng chức năng; Trường TH&THCS Đăk Ngok; Hạng mục: Sửa chữa 02 phòng học Điểm trường thôn Đăk Kđem; Trường THCS xã Đăk Mar; Hạng mục: Sửa chữa 03 phòng học điểm trường thôn Kon Gung (Trường THCS A Ninh cũ); Trường tiểu học Kơ Pa Kơ Long;

tác dạy và học là 6.100 triệu đồng (*Nguồn kinh phí thực hiện Đề án tăng cường cơ sở vật chất là 3.789, nguồn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục là 2.311 triệu đồng*)¹¹.

Các đơn vị trường học đã chủ động sử dụng nguồn tiết kiệm chi thường xuyên của đơn vị để sơn, sửa các phòng học và sửa chữa hư hỏng nhỏ (quạt, bóng điện, bàn ghế học sinh). Huy động các nguồn lực để mua sắm, trang bị, kêu gọi, tài trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2.3. Công tác tuyển sinh: Phòng Giáo dục đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh năm học 2022-2023 kịp thời, phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển của các cấp học, kết quả tuyển sinh vào các lớp mầm non, lớp 1, lớp 6 đúng quy định. Các đơn vị trường thành lập tổ tuyển sinh, xét tuyển, lập biên bản xét tuyển, lưu trữ hồ sơ tuyển sinh đảm bảo theo quy định;.

2.4. Công tác phòng chống dịch Covid-19 chuẩn bị cho năm học mới:

Các đơn vị trường đã chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ, thiết bị đảm bảo công tác phòng chống dịch cho năm học mới như: máy đo thân nhiệt, bao tay y tế, khẩu trang, xà phòng rửa tay, nước sát khuẩn, dụng cụ y tế đảm bảo sơ cấp cứu ban đầu cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid19.

Phòng GD&ĐT đã triển khai các văn bản¹² chỉ đạo các đơn vị trường học tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc Ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; Tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước dịch bệnh; tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 38/NQCP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng chống dịch COVID-19; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện về việc triển khai Nghị quyết số 38/NQ-CP của Chính phủ;

Hạng mục: Sửa chữa 02 dãy phòng học 08 phòng và Trường Mẫu giáo xã Đăk Hring; Hạng mục: Sửa chữa Nhà lớp học điểm trường thôn Kon Mong; thôn KonProh Turia (thôn 6 và thôn 9 cũ) và thôn Đăk Kang Yốp.

¹¹ Trang bị các phòng họp hội đồng: 03 phòng; Bàn ghế giáo viên: 100 bộ; Bàn ghế học sinh mầm non: 300 bộ; Bàn ghế học sinh tiểu học: 800 bộ; Bàn ghế học sinh THCS: 900 bộ; Thiết bị đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non: 02 bộ; Kệ đựng đồ lớp học mầm non: 50 cái; Máy photocopy (phục vụ in sao đề thi: 01 cái; Trang bị các phòng học khoa học tự nhiên và khoa học xã hội: 04 phòng; Trang bị phòng học cho trẻ làm quen với Tin học: 02 phòng; Máy vi tính bổ sung cho các đơn vị trường dạy môn Tin học: 40 bộ.

¹² Công văn 735/PGD&ĐT, ngày 20/7/2022 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh và công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19; Công văn 754/PGD&ĐT, ngày 27/7/2022 về việc triển khai thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 tại Phiên họp thứ 15; Công văn 760/PGD&ĐT, ngày 01/8/2022 về việc tăng cường phối hợp truyền thông và tiêm chủng vắc xin phòng COVID19; Công văn số 772/PGD&ĐT, ngày 3/8/2022 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch SXHD và tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn huyện;

Thực hiện nghiêm, linh hoạt, hiệu quả 3 trụ cột phòng, chống dịch (xét nghiệm, cách ly, điều trị) và công thức: 2K (Khẩu trang, Khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân.

Thường xuyên phổ biến thông tin về tình hình dịch bệnh và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch trong đơn vị trường học. Thực hiện tốt công tác vệ sinh, khử trùng trường lớp; phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cũng như công tác tiêm phòng Vắcxin, chống Covid-19 cho giáo viên và giáo viên trong đơn vị trường đảm bảo theo quy định.

***Tồn tại, hạn chế:**

Việc tham mưu mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học năm học 2022-2023 từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án tăng cường cơ sở vật chất và nguồn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục còn chậm.

Tham mưu cấp kinh phí chi trả chế độ cho giáo viên¹³ và học sinh còn chậm; việc xây mới, sửa chữa trường, lớp chuẩn bị cho khai giảng năm học mới tại một số nơi còn chậm¹⁴.

Số lượng giáo viên còn thiếu nhiều so với quy định¹⁵. Số nhân viên được biên chế cho các trường chưa đảm bảo quy định theo vị trí việc làm.

Đến thời điểm giám sát vẫn còn 20 phòng lớp học tạm, mượn¹⁶. Một số điểm trường thôn còn thiếu phòng học, dẫn đến việc huy động độ trẻ 3 tuổi ra lớp chưa đảm bảo (MG Đăk Long; MG Đăk Ngọc; MG Đăk Mar; ĐăkHring, Đăk Ui; MG Hoa Hồng...); Trường Mẫu giáo xã Đăk Ui nhà bếp có diện tích nhỏ chưa đảm bảo quy định và chưa được thiết kế đảm bảo quy định.

Một số trường trong lộ trình xây dựng đạt chuẩn mức độ 2 và xây dựng Nông thôn mới còn nợ một số tiêu chí chưa hoàn thiện.

Một số bàn ghế hiện có tại các đơn vị trường bị hư hỏng, bong tróc mặt bàn, mặt ghế; một số bàn ghế chưa đúng theo quy cách và chưa tương ứng về kích thước bàn ghế theo nhóm chiều cao của học sinh¹⁷ như: TH Bé Văn Đàn, THCS xã Đăk Mar, THCS Nguyễn Tất Thành và THCS Chu Văn An.

¹³ Theo Nghị định 105/2022/NĐ-CP ngày 8/9/2020 quy định : “Giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này hàng tháng được hỗ trợ thêm một khoản bằng tiền là 450.000 đồng/tháng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng một tháng). Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học” tuy nhiên giáo viên nhận theo năm.

¹⁴ Tại điểm trường thôn 8, xã Ngọc Wang; TH-THCS Ngọc Wang, TH-THCS Đăk Ui.

¹⁵ tại Thông tư 16/2017/TTLT-BGDĐT-BNV: thiếu 184; trong đó: Trung học 02; Mầm non:59; Tiểu học:123

¹⁶ Bao gồm: Mẫu giáo Ngọc Réo: 2; Mẫu Giáo ĐăkHring:01; Mẫu giáo Đăk La: 01, TH KơPaKơLong: 01; TH Kim Đồng:01; TH Lê Quý Đôn:03; T H Lê Hồng Phong:01; TH Nguyễn Văn Trỗi : 01; TH Tô Vĩnh Diện: 02; TH-THCS xã Ngọc Wang:02; TH –THCS xã Đăk Ui:02; TH-THCS xã ĐăkNgọc:03).

¹⁷ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT, ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế về Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông

Tỷ lệ chuyên cần ở cấp trung học cơ sở một số trường (ĐăkPxy, Đăk La...) và tỷ lệ học sinh tham gia BHYT nhất là vùng đồng bào DTTS còn thấp. Vẫn còn một số học sinh ở một vài đơn vị trường thiếu sách giáo khoa.

Còn 33 trường và điểm trường có nhu cầu đầu tư nhà vệ sinh¹⁸; 32 trường và điểm trường có nhu cầu đầu tư nguồn nước.

Trang thiết bị dạy học môn Tiếng Anh và Tin học hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học; thiếu trang thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu: Cấp tiểu học còn 9/14 trường chưa có máy và phòng máy¹⁹; Hầu hết các đơn vị trường học chưa có phòng dạy ngoại ngữ riêng.

Phòng Giáo dục & Đào tạo trung tâm một số giáo viên thuộc biên chế các trường về làm việc tại Phòng chưa đúng quy định (*Hiện nay mới có 02/08 viên chức có quyết định biệt phái từ trường học về Phòng Giáo dục huyện*).

*** Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

Việc tham mưu của bộ phận chuyên môn về mua sắm cơ sở vật chất chậm, thủ tục mua sắm phải qua nhiều bước. Công tác tham mưu bổ sung nguồn kinh phí cho Phòng giáo dục và đào tạo để triển khai thực hiện mua sắm trang thiết bị giáo dục năm 2022 chậm

Nhu cầu về cơ sở vật chất còn nhiều, nhiều thiết bị mua sắm, công trình xây dựng đã xuống cấp nhưng nguồn lực đầu tư còn hạn chế, ngân sách huyện bố trí còn ít.

Nhận thức của cha mẹ học sinh về trách nhiệm nghĩa vụ tham gia bảo hiểm y tế học sinh, mua sách vở cho con em chưa đầy đủ. Một bộ phận còn mang tính ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước như những năm trước đây; một bộ phận khác chưa nhìn thấy rõ được lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế.

Chỉ tiêu biên chế của Phòng giáo dục & Đào tạo được giao 05 (03 lãnh đạo, 02 nhân viên) trong khi công việc chuyên môn của phòng rất nhiều, do đó Phòng trung tâm thêm giáo viên các đơn vị trường về làm các bộ phận chuyên môn.

3. Kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị qua một số cuộc giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện trong năm 2021.

¹⁸ Trường MN Đăk Mar: Điểm trường Đăk Mút a, Đăk Mút B; Trường Mầm non Sơn Ca : Điểm trường chính:02; Điểm trường thôn Long Loi:01; Trường Mẫu giáo ĐăkPxy: Điểm trường thôn 4 Đăk Wét:01; thôn 7+8 Kon PaoKơLa:01; thôn 13 Đăk Kơ Đương: 01; Trường MG ĐăkHring:Điểm trường thôn Tân Lập A:01; Đăk Klong:01; thôn Kon Mong:01; Kon Hnong yóp:01; Mẫu giáo Đăk Ui: Điểm trường thôn MnhuôRiang (5a):01; Mẫu giáo Ngọc Réo:Điểm trường thôn Kon Rôn:01; Kon Bơ Băn:01; Kon Sơ Tiú:01; Mẫu giáo Đăk Long: Điểm trường Đăk Xế Kơ Ne 1:01; Kon Teo Đăk Lấp:01; Kon Đao Yóp:01; Mẫu giáo Đăk La:Điểm trường thôn 4:01; Thôn 7:01; Tiểu học Trần Quốc Toản: Thôn Kon Rôn A:01; Thôn Kon rôn B:01; Đăk Têng(Kon Braih):01; TH Bế Văn Đàn: Điểm trường TuRia Pêng:01; TH Lê Hồng Phong: Điểm trường thôn Kon KroK:01; TH Tô Vĩnh Diện: Điểm trường chính:01; Thôn Kon Bao Kơ La(thôn 7,8):01; TH Lê Đình Chinh: Điểm trường thôn (7B):01; TH Nguyễn Văn Trỗi: Điểm trường thôn 5:01; Thôn 6:01; THCS Đăk Mar:01; TH-THCS Ngọc Wang:01

¹⁹ TH Bế Văn Đàn; Phan Đình Giót; Tô Vĩnh Diện; Nguyễn Văn Cừ, Lê Hồng Phong, Trần Quốc Toản; Nguyễn Văn Trỗi, Lê Đình Chinh, Kơ Pa Kơ Long. Các trường TH-THCS mới bố trí dạy cấp THCS, cấp TH chưa có.

***Ưu điểm:** Trên cơ sở các kiến nghị, đề xuất của đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội tại các báo cáo giám sát, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân các xã, thị trấn khắc phục hạn chế, đề xuất giải pháp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện hiệu quả, chủ động rà soát, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các kiến nghị qua giám sát, khảo sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, căn cứ vào kiến nghị của đoàn giám sát Ban Kinh tế - Xã hội đã kịp thời chỉ đạo, phân công cán bộ, công chức tham mưu khắc phục, thực hiện. Đồng thời, trong quá trình triển khai, một số nội dung đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để giải quyết. UBND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện và tham mưu thực hiện các kiến nghị sau giám sát, lồng ghép vào các cuộc họp chuyên đề, các cuộc giao ban, các phiên họp Thường kỳ của UBND huyện.

Qua giám sát thấy rằng các nội dung liên quan đến những tồn tại, hạn chế chỉ ra trong báo cáo giám sát và các kiến nghị của Ban qua giám sát đã được UBND huyện, các phòng, ban cơ quan, UBND các xã liên quan chú trọng giải quyết, khắc phục cụ thể như:

Đến thời điểm giám sát, tổng số kiến nghị của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện đã được Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân xã, thị trấn thực hiện, giải quyết xong là 18 /25, đạt 76%; số kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm và đang giải quyết là 06/25, chiếm 24%; 01 kiến nghị không thực hiện được²⁰; không có kiến nghị chưa được xem xét, giải quyết.

(Có phụ biểu các kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm và đang giải quyết kèm theo)

*** Về hạn chế, tồn tại:**

Qua giám sát Ban thấy rằng, bên cạnh những kết quả đã thực hiện như đánh giá trên còn một tồn tại như:

Một số địa phương, đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai hoặc tham mưu triển khai thực hiện các kiến nghị theo quy định; công tác phối hợp giải quyết các kiến nghị giữa các cơ quan chuyên môn và địa phương chưa thường xuyên.

Một số kiến nghị đang trong quá trình triển khai thực hiện, chưa được giải quyết dứt điểm như: Chưa giải quyết dứt điểm một số tồn tại liên quan đến chế độ BHXH của Trung tâm MT&DVĐT theo Kết luận số 1265/KL-BHXH ngày

²⁰ Bố trí nguồn vốn để hoàn thành hồ sơ quyết toán công trình Trường TH số 1 Đăk La; Hạng mục Công, tường rào (Nay là trường TH Nguyễn Văn Trỗi)

14/08/2020 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum về việc chấp hành các quy định của pháp luật BHXH, BHYT, BHTN, tại Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện Đăk Hà²¹; chưa thu hồi số kinh phí tạm ứng vượt giá trị xây lắp công trình đường giao thông liên xã từ thôn 5 xã Đăk Mar đi thôn 11 xã Đăk Hring; chưa làm rõ trách nhiệm đối với cá nhân, đơn vị liên quan để xử lý dứt điểm số tiền nợ xi măng do chênh lệch giá tại xã Đăk La; thu hồi tiền “ngân hàng cộng đồng”: còn 250 triệu đồng; chưa trả nợ dứt điểm số kinh phí theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/9/2019 của Hội đồng nhân dân huyện²²; chưa có kế hoạch và giải pháp bố trí trả nợ các công trình hoàn thành phát sinh ngoài Nghị quyết số 17/NQ-HĐND;

Có kiến nghị không giải quyết được như: bố trí nguồn vốn²³ và hoàn thành hồ sơ quyết toán công trình Trường TH số 1 Đăk La; Hạng mục Cổng, tường rào (Nay là trường TH Nguyễn Văn Trỗi) theo quy định..

*** Nguyên nhân:**

- **Nguyên nhân chủ quan:** Công tác chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị có lúc còn thiếu chặt chẽ, quyết liệt. Trách nhiệm của Thủ trưởng một số địa phương, đơn vị chưa chủ động trong triển khai tham mưu giải quyết các kiến nghị có liên quan, công tác phối hợp tham mưu chưa chặt chẽ, một số nội dung báo cáo kết quả triển khai thực hiện còn mang tính chung chung không cụ thể (chỉ nêu việc đã triển khai giải quyết nhưng không có kết quả xử lý cuối cùng...).

- **Nguyên nhân khách quan:** Một số nội dung kiến nghị có liên quan đến nhiều yếu tố khách quan, một số nội dung kéo dài từ các nhiệm kỳ trước, một số hồ sơ không đảm bảo, liên quan đến một số đồng chí đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác nên việc giải quyết khắc phục các tồn tại còn gặp nhiều khó khăn; Các Công ty xây lắp và tư vấn hiện nay đã giải thể nên không bổ sung được hồ sơ để trình quyết toán và xin bố trí vốn.

III. QUA GIÁM SÁT, ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA BAN KINH TẾ - XÃ HỘI HĐND HUYỆN KIẾN NGHỊ:

1. Về giám sát việc thực hiện thu ngân sách năm 2022.

1.1. Đối với UBND Thị trấn:

Khai thác hiệu quả nguồn thu tại địa bàn, quyết liệt trong thu hồi nợ đọng thuế, xử lý nghiêm các trường hợp, hộ kinh doanh không chấp hành nộp thuế theo quy định.

²¹ Nội dung chưa giải quyết xong: Trung tâm Môi trường, dịch vụ và đô thị đang phối hợp với BHXH huyện bàn biện pháp điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Đang tiếp tục cùng với cơ quan BHXH huyện điều chỉnh trên sổ sách về sai lệch của 32 người lao động hiện nay còn sai về hệ số và ngạch bậc ghi trong sổ BHXH không đúng với mức hưởng thực tế của người lao động.

²² Còn nợ công trình Đường tránh lũ từ thôn 10 xã Đăk Pxi đi thôn 2 xã Diên Bình: 2.432.858.607 triệu đồng

²³ 139.040.000 đồng nợ xây lắp công trình .

Tăng cường trách nhiệm của Hội đồng tư vấn Thuế; rà soát diện tích đất phi nông nghiệp thuộc diện phải kê khai thuế để lập bộ bổ sung đảm bảo công bằng giữa các đối tượng và không bỏ sót đối tượng. Phối hợp chặt chẽ với CCT khu vực số 2 để quản lý nguồn thu đảm bảo.

Khai thác triệt để nguồn thu tại địa phương nhằm thu vượt chỉ tiêu kế hoạch giao đặc biệt là các nguồn thu hưởng 100%. Quản lý và phát huy vai trò của bộ phận một cửa trong thu lệ phí chứng thực và hộ tịch.

Hàng năm trình HĐND Thị trấn giao tăng dự toán thu ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

1.2. Đối với Chi cục Thuế khu vực số 2.

Khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã nêu tại Báo cáo .

Tập trung thu các nguồn thu chưa đạt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Tham mưu UBND huyện kế hoạch làm việc với các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn có doanh thu lớn như: Công ty TNHH tinh bột sắn Tây nguyên Đắk Hà và một số doanh nghiệp khác để đảm bảo nguồn thu cho ngân sách huyện trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

Đẩy mạnh tiến độ xử lý hồ sơ liên quan nghĩa vụ tài chính về đất đai, đơn đốc kịp thời các khoản phát sinh từ doanh nghiệp do ngành Thuế quản lý.

Tăng cường công tác quản lý thu, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế chống thất thu, trốn thuế; quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, đảm bảo hoàn thuế đúng đối tượng và chế độ hiện hành, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp trốn, gian lận thuế, chây ì trong thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục có các giải pháp quyết liệt, thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ để thu số tiền nợ thuế đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các tổ chức khác để đảm bảo nguồn thu.

Rà soát nội dung thu, dự toán thu để bổ sung số bộ tránh bỏ sót, nguồn thu.

Kịp thời điều tiết các khoản thu do đơn vị trực tiếp thu điều tiết về cho các đơn vị xã, thị trấn theo tỷ lệ quy định.

2. Về giám sát tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 trên địa bàn huyện.

2.1. Đối với HĐND huyện:

Quan tâm, phân bổ nguồn kinh phí để đầu tư mới, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học tại các đơn vị trường, điểm trường đảm bảo theo yêu cầu về xây

dựng nông thôn mới, trường đạt chuẩn quốc gia các mức độ và tạo điều kiện để các trường không nọ chuẩn sau khi công nhận đạt chuẩn.

Giao nguồn đầu tư, xây dựng mới, sửa chữa các công trình cho đơn vị chuyên môn làm chủ đầu tư sửa chữa các công trình cho phù hợp. Nguồn mua sắm trang thiết bị dạy học tiếp tục giao cho Phòng Giáo dục & Đào tạo làm chủ đầu tư.

2.2. Đối với UBND huyện:

Có kế hoạch xây dựng mới, sửa chữa, mua sắm cho từng trường, điểm trường đồng thời đề xuất HĐND huyện phân bổ kinh phí thực hiện theo kế hoạch, lộ trình đề ra. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư từ các chương trình MTQG để đầu tư cho các công trình giáo dục của địa phương, nhất là các trường trong lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Kịp thời giao kinh phí cho các đơn vị sau khi có Nghị quyết của HĐND để triển khai thực hiện các nội dung đúng tiến độ. Giao việc đầu tư xây dựng mới, sửa chữa cho các đơn vị chuyên môn (Ban Quản lý đầu tư xây dựng) thực hiện.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn liên quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị kiểm tra, đánh giá hiện trạng hai dãy nhà công vụ giáo viên của trường THCS Chu Văn An đã bị hư hỏng, không sử dụng được, tháo gỡ để đảm bảo an toàn. 02 phòng học điểm trường Long Loi xuống cấp nước thấm hiên nhà, 01 góc nhà bị xuống móng nứt tường để đảm bảo an toàn.

Xem lại cơ sở pháp lý của việc luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cho phù hợp. Xây dựng kế hoạch luân chuyển giáo viên và nhận giáo viên từ nơi khác về (nếu có) chậm nhất trong tháng 8 hàng năm để giáo viên và nhà trường thuận tiện trong việc chuẩn bị năm học mới.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện chi trả phụ cấp cho giáo viên các lớp ghép theo Nghị định 105/2020/NQQ-CP và các chế độ cho học sinh kịp thời, đúng quy định.

2.3. Đối với Phòng Giáo dục & Đào tạo:

Tham mưu, đề xuất sửa chữa, khắc phục cơ sở vật chất từ nguồn sự nghiệp giáo dục để lại đầu tư tập trung và đề án chất lượng học sinh dân tộc thiểu số, đề án cơ sở vật chất giáo dục để trang thiết bị dạy học cho các đơn vị trường học kịp thời, sát thực tế theo lộ trình xây dựng Nông thôn mới và các xã xây dựng Nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; các trường trong lộ trình đạt chuẩn mức độ 1,2; Triển khai mua và cấp phát trang thiết bị và cấp cho các đơn vị trường học kịp thời trước ngày khai giảng. *(Trong đó ưu tiên đề xuất sửa chữa, đầu tư mới các đơn vị trường đối với phòng lớp học tạm, mượn, phòng học bán kiên cố; các trường chính và các điểm trường thôn chưa có nhà vệ sinh và nguồn nước. Một số điểm trường thôn còn thiếu phòng học, dẫn đến việc huy động trẻ 3 tuổi ra lớp chưa đảm bảo)*

Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá hiện trạng hai dãy nhà công vụ giáo viên của trường THCS Chu Văn An đã bị hư hỏng, không sử dụng

được, tháo gỡ để đảm bảo an toàn. Tại 02 phòng học điểm trường Long Loi xuống cấp nước thấm hiên nhà, 01 góc nhà bị xuống móng nứt tường để đảm bảo an toàn. Trường THCS ĐăkHring có dây công vụ để lãng phí không sử dụng

Thực hiện việc biệt phát, trung tập giáo viên biên chế của các trường về làm việc tại phòng đúng quy định. Có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, tỷ lệ chuyên cần ở các bậc học. Chỉ đạo các trường tổ chức dạy và học theo chương trình mới đảm bảo quy định.

Tham mưu cấp có thẩm quyền có giải pháp giải quyết tình trạng thiếu giáo viên; nâng chuẩn đào tạo theo quy định và đảm bảo các chính sách cho đội ngũ để an tâm giảng dạy, bám trường, bám lớp.

Chỉ đạo các đơn vị trường nhận trang thiết bị cấp về cho điểm trường thôn đúng quy định và bảo quản chặt chẽ.

Tăng cường công tác kiểm tra và hướng dẫn các đơn vị trường quản lý và sử dụng nguồn chi thường xuyên đảm bảo.

2.4. Đối với Đảng ủy và UBND các xã, thị trấn:

Hàng năm quan tâm, chỉ đạo các đơn vị trường chuẩn bị tốt cho công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, vệ sinh khuôn viên, vận động học sinh, phụ huynh học sinh trong công tác chuẩn bị năm học mới chu đáo, hoàn thiện. Quan tâm chỉ đạo việc huy động học sinh ra lớp, việc chi trả chế độ cho học sinh thụ hưởng chính sách, ăn uống của học sinh bán trú...vv. Kịp thời đề xuất, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, những bất cập trên địa bàn, đặc biệt là tỷ lệ chuyên cần, chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thay đổi nếp nghĩ, cách làm để phụ huynh cùng chung tay với Nhà trường trong công tác chăm lo, ăn, ở, học tập cho con em. đồng thời vận động các đơn vị, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp mua thẻ BHYT cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Hàng năm lồng ghép trong các chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 để đầu tư, sửa chữa một số danh mục công trình liên quan đến trường học trên địa bàn xã.

Chỉ đạo Ban quản lý thôn và các ban ngành có trách nhiệm phối hợp với nhà trường bảo vệ cơ sở vật chất tại điểm trường cũng như trên địa bàn

2.5. Đối với các đơn vị trường học:

Hiệu trưởng, Ban Giám hiệu các đơn vị trường cần tích cực, chủ động hơn nữa trong công tác dạy học đạt kết quả cao. Nhất là công tác tham mưu sửa chữa nhỏ các điểm trường, công tác tuyên truyền, vận động học sinh, phụ huynh.

Quản lý và sử dụng nguồn chi thường xuyên của đơn vị phù hợp, đúng quy định. Nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần ở các bậc học.

Tìm hiểu, thống kê, phân loại học sinh theo hoàn cảnh kinh tế để vận động tuyên truyền đóng BHYT theo thời gian tham gia; đồng thời vận động các đơn vị, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp mua thẻ BHYT cho các em.

3. Về giám sát việc thực hiện các kiến nghị qua một số cuộc giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện trong năm 2021.

3.1. Đối với UBND huyện

- Đề nghị UBND huyện tăng cường công tác rà soát, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các kiến nghị còn tồn đọng qua giám sát, khảo sát của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt kịp thời việc tham mưu triển khai, thực hiện của cơ quan, đơn vị chuyên môn và UBND xã, thị trấn; làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến từng nội dung kiến nghị.

- Có kế hoạch, giải pháp để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện, giải quyết hiệu quả 06 kiến nghị chưa giải quyết xong, các kiến nghị còn kéo dài từ những năm trước đã nêu trong báo cáo (*tại mục III của Báo cáo*); Đồng thời, mỗi nội dung kiến nghị cần giao cho cơ quan, đơn vị chuyên môn tham mưu đề xuất giải pháp thực hiện cụ thể, xác định tiến độ, thời gian hoàn thành và có sự đôn đốc, kiểm tra thường xuyên, cụ thể:

- Chỉ đạo Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện thu hồi đủ số tiền tạm ứng của Công trình đường giao thông thôn 5, xã Đăk Mar đi thôn 11, xã Đăk Hring là 6.134.126.000 đồng (*từ Công ty cổ phần Trường Long và Công ty trách nhiệm hữu hạn Tư vấn xây dựng Đại An*) đúng thời hạn cam kết (20/12/2022) để nộp trả ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đăk Ui xử lý dứt điểm số tồn kho của Ngân hàng Cộng đồng còn lại với số kinh phí là 5.164.000 đồng của 06 hộ vay; UBND xã Ngọc Réo khoan nợ số tiền 19.798.510 đồng tại xã Ngọc Réo (trước đây do bà Y Năk và thu hồi khi bà Y Năk trở về địa phương); Chỉ đạo cá nhân liên quan²⁴ nộp số tiền còn lại 250.000.000 đồng của Ngân hàng Cộng đồng do sử dụng không đúng mục đích.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với UBND xã Đăk La tham mưu, đề xuất giải pháp hoặc làm rõ trách nhiệm đối với cá nhân, đơn vị liên quan để xử lý dứt điểm số tiền nợ xi măng do chênh lệch giá quy định của tỉnh thấp hơn so với giá mà xã Đăk La ký hợp đồng với Doanh nghiệp tư nhân Duy Trung để cung ứng xi măng làm đường giao thông nông thôn với số tiền: **117.574.869 đồng**.

²⁴ Ông Nguyễn Trung Kiên – Phó Phòng LĐTĐBXH, nguyên trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chỉ đạo Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện phối hợp với BHXH huyện và các cá nhân liên quan giải quyết hoàn thành các nội dung chưa thực hiện xong theo Kết luận số 1265/KL-BHXH ngày 14/08/2020 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động (*điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, điều chỉnh trên sổ sách về sai lệch của 32 người lao động hiện nay còn sai về hệ số và ngạch bậc ghi trong sổ BHXH không đúng với mức hưởng thực tế của người lao động...*).

- Xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị trong việc khắc phục, tham mưu khắc phục những hạn chế chậm, chưa hiệu quả.

3.2. Đối với các phòng, ban thuộc UBND huyện, UBND các xã liên quan:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, đề nghị các phòng, ban chủ động thực hiện, kịp thời tham mưu cho UBND huyện có giải pháp khắc phục những hạn chế được Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện nêu tại báo cáo kết quả giám sát.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện trình kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, BKTXH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Diệp